

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

- Tên công ty niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính : 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại : 028.38442414 Fax : 028.38442387
- Vốn Điều lệ : 149.923.670.000 VND
- Mã chứng khoán : SSC

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC, ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính “v/v hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

- Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 vào ngày 23/4/2021, với các nội dung đã được thông qua, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2021	1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 (số liệu nghị quyết đã công bố)
			2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán) <ul style="list-style-type: none">- Tổng tài sản (Triệu đồng): 482.411- Doanh thu thuần (Triệu đồng) : 450.502- Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng) : 50.937- Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng) : 40.080
			3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 (đã trình bày tại Đại hội)
			4. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2020 <ul style="list-style-type: none">- Doanh thu thuần: 450.5 tỷ đồng, đạt 73,67% so với cùng kỳ & đạt 120,5% so với kế hoạch- Lợi nhuận sau thuế: 40,08 tỷ đồng, bằng 54,28% so với cùng kỳ & bằng 102,57% so với kế hoạch
			5. Thông qua kết quả phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2020 (số liệu nghị quyết đã

			<i>công bố)</i>
			6. Thông qua kết quả chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2020, Số thù lao được hưởng là 1,121,070.638 đồng
			7. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021, cụ thể như sau:
			a. Doanh thu thuần (đồng) : 266.473.288.243
			b. Lợi nhuận trước thuế (đồng) : 49.519.408.639
			c. Lợi nhuận sau thuế (đồng) : 39.615.526.911
			d. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (30% từ LNST của VNR): 58.515.526.911
			✓ Kế hoạch cổ tức năm 2021: Kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 là 15% vốn điều lệ (đã trừ cổ phiếu quỹ) .
			✓ Kế hoạch trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021: 08%/lợi nhuận sau thuế.
			8. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 là 33,346,714,000 đồng
			9. Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021, tổng số thù lao dự kiến là 1,170 tỷ đồng
			10. Thông qua việc ủy quyền cho Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021:DELOITTE, ERNST&YOUNG, KPMG, PRICEWATER HOUSECOOPERS
			11. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các sửa đổi, bổ sung để ban hành thực hiện.
			12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát - Lương Mai Phương theo đơn từ nhiệm, đề bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát mới
			13. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung bà Văn Thị Ngọc Ánh, trúng cử thành viên Ban Kiểm soát, tiếp tục nhiệm kỳ 2020 -2025

II. Hội đồng quản trị (năm 2021):

2. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2020 -2025

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Trần Kim Liên	Chủ tịch	Từ 25/6/2020	5	100%	
2	Hàng Phi Quang	Phó Chủ tịch	Từ 25/6/2020	5	100%	
3	Nguyễn Đình Nam	UV. HĐQT	Từ 25/6/2020	5	100%	
4	Bùi Quang Sơn	UV. HĐQT	Từ 25/6/2020	5	100%	
5	Dương Quang Sáu	UV. HĐQT	Từ 25/6/2020	5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (*số liệu chưa kiểm toán*):
 - ✓ **Doanh thu thuần** đạt **310,4 tỷ đồng, bằng 68,9%** so với cùng kỳ và đạt **116%** so với kế hoạch năm 2021;
 - ✓ **Lợi nhuận sau thuế** đạt **54,55 tỷ đồng, bằng 135%** so với cùng kỳ và đạt **135%** so với kế hoạch năm 2021.
- Giám sát công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, ngày 23/4/2021 của SSC. HĐQT, Tổng Giám đốc đã triển khai và quán triệt thực hiện các nội dung công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng thời gian quy định;
- Giám sát hoạt động kinh doanh, bán hàng, công nợ, kênh phân phối Đại lý/khách hàng của Công ty, giám sát hàng hóa tồn kho, chất lượng sản phẩm;
- Giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động vùng nguyên liệu sản xuất kinh doanh; Giám sát việc xử lý hàng hóa kém phẩm chất không đáp ứng yêu cầu kinh doanh, các khoản trích lập dự phòng, rủi ro của Công ty;
- Giám sát số liệu tài chính, kế toán, hàng tồn kho; Giám sát công tác tài chính, các khoản vay nội bộ của thành viên trong Tập đoàn, quyết toán thuế với cơ quan thuế;
- Giám sát kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 (*tỷ lệ chi trả 15% /vốn điều lệ*);
- Giám sát việc chuyển cổ phiếu SSC từ sàn giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HSX) sang sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Giám sát, chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng liên quan đến tình hình dịch bệnh Covid 19;
- Giám sát công trình của Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, đảm bảo các nội dung theo hợp đồng đã ký kết & hoàn tất việc quyết toán Dự án trong năm 2021;
- Giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành tập trung thúc đẩy tiến độ gia hạn đất Chi nhánh
- Giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành báo cáo tiến độ thực hiện Dự án 282 Lê Văn Sỹ.
- Giám sát sử dụng nguồn vốn lưu động trong sản xuất kinh doanh, khai thác dòng tiền, đảm bảo an toàn vốn;

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

a. Tiểu Ban Tái cấu trúc và Đầu tư:

- Thảo luận xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021;
- Chỉ đạo xây dựng Chiến lược kinh doanh 2022-2026;
- Giám sát việc thi công Dự án Trung tâm Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ;
- Thảo luận và giám sát việc chuyển cổ phiếu SSC từ sàn giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HSX) sang sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX);
- Định hướng hoạt động kinh doanh khu vực miền Trung của SSC cho phù hợp trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- Định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất phù hợp với các công ty thành viên trong chiến lược chung của Tập đoàn;
- Kế hoạch chuyển đổi số của SSC theo Chiến lược chuyển đổi số của Tập đoàn;

b. Tiểu ban Khoa học và Công nghệ

- Thảo luận các hợp đồng mua bản quyền với Viện Lúa Đồng bằng Sông Cửu Long, hợp đồng mua bản quyền với Trung tâm Giống cây trồng Bình Thuận, Trung tâm Giống Quảng Ngãi;
- Thảo luận định hướng chiến lược và giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hạt giống bắp nếp, rau màu, đậu, vật tư nông nghiệp;

- Thảo luận việc mua sắm hệ thống dây chuyền công nghệ, thiết bị máy móc cho Chi nhánh Cờ Đỏ;

c. Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng:

- Thảo luận đơn giá tiền lương năm 2021;
- Thảo luận quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 & phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; Tiền lương Tổng Giám đốc;
- Thảo luận kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý Công ty;
- Thảo luận nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát tiếp tục nhiệm kỳ 2020 -2025;
- Thảo luận đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của SSC;
- Thảo luận về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020;

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 5 phiên họp và ban hành 13 Nghị quyết liên quan đến chỉ đạo Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	08/01/2021	<p>1. Thông qua kết quả kinh doanh thực hiện năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 450.5 tỷ đồng, đạt 73,67% so với cùng kỳ & đạt 120,5% so với kế hoạch - Lợi nhuận sau thuế: 40,08 tỷ đồng, bằng 54,28% so với cùng kỳ & bằng 102,57% so với kế hoạch <p>2. Về công tác ĐTXDCB:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập phương án cải tạo Nhà máy Chi nhánh Cờ Đỏ: Giai đoạn 1: đầu tư hệ thống cải tạo lắp đặt hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy & giai đoạn 2: đầu tư máy chế biến để tăng công suất chế biến đáp ứng cho yêu cầu kinh doanh. <p>3. Tiếp tục tái cấu trúc tổ chức chuyển đổi mục tiêu hoạt động của Chi nhánh miền Trung tập trung vào hoạt động kinh doanh rau.</p> <p>4. Triển khai hoàn tất các thủ tục gia hạn thuê đất tại các Chi nhánh hết hạn thuê;</p>
2	02/NQ-HĐQT	08/01/2021	Thông qua phê duyệt cải tạo lắp đặt hệ thống nhập liệu (nhập xá) lúa tươi lên bin sấy và bồn chứa lúa tươi tại Nhà máy Chi nhánh Cờ Đỏ), dự toán 2,04 tỷ đồng
3	03/NQ-HĐQT	01/02/2021	Thông qua điều chỉnh bổ sung tổng dự toán Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa tại Chi nhánh Cờ Đỏ, dự toán 22,5 tỷ đồng
4	04/NQ-HĐQT	01/02/2021	Thông qua Phê duyệt kết quả đầu thầu & Chọn nhà thầu Công ty TNHH XD và Thương mại Thế Vũ xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ. Gói thầu: Xây dựng khu văn phòng và thiết bị. Giá trúng thầu : 14.2 tỷ đồng
5	05/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường

			niên 2020
6	06/NQ-HĐQT	15/3/2021	Thông qua việc chuyển cổ phiếu SSC niêm yết từ sàn giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HSX) sang sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
7	07/NQ-HĐQT	08/4/2021	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2021
8	08/NQ-HĐQT	08/4/2021	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam <ul style="list-style-type: none"> - Tổng tài sản (Triệu đồng): 482.411 - Doanh thu thuần (Triệu đồng) : 450.502 - Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng) : 50.937 - Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng) : 40.080
			Thông qua phương án phân phối lợi nhuận trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2020 (ĐVT: đồng) <ul style="list-style-type: none"> • Phân phối lợi nhuận năm 2020 : 30.103.407.890 • Trích lập quỹ : 9.218.401.721 • Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm): 876.779.029 • Cổ tức tiền mặt 15% vốn điều lệ (Đã trừ cổ phiếu quỹ) : 19.907.677.500 • Lợi nhuận chưa phân phối: 10.077.149.232
			Quyết toán chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2020, Tổng số thù lao được hưởng: 1.018.189.728 đồng
			Thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 : Dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 2% LNST , tương ứng 58,51 tỷ đồng x 2% = 1.170 triệu đồng .
			Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 (VNĐ) <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần (đồng) : 266.473.288.243 - Lợi nhuận trước thuế (đồng) : 49.519.408.639 - Lợi nhuận sau thuế (đồng) : 39.615.526.911 - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (30% từ LNST của VNR) 58.515.526.911
			Kế hoạch cổ tức năm 2021: Dự kiến là 15% vốn điều lệ (đã trừ cổ phiếu quỹ).
			Kế hoạch trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021: 08%/lợi nhuận sau thuế
			Thông qua đề xuất lựa chọn một trong các công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của SSC năm 2021: DELOITTE, ERNST&YOUNG, KPMG, PRICEWATER HOUSECOOPERS
9	09/NQ-HĐQT	24/5/2021	Thông qua kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý Công ty để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và chiến lược kinh doanh 2021 – 2023:
10	10/NQ-HĐQT	24/5/2021	Thông qua Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần : 135.658.589.288 - Lợi nhuận trước thuế : 28.117.318.807 - Lợi nhuận sau thuế : 22.456.892.549

			<ul style="list-style-type: none"> - Đối với các giống lúa thuần SSC đã ký hợp đồng với Viện Lúa Đồng bằng Sông Cửu Long HĐQT giao Ban Điều hành SSC và Vinarice có báo cáo kết quả công tác phát triển thị trường cụ thể các giống này khu vực ĐBSCL để làm việc với Viện Lúa ĐBSCL, nhằm duy trì mối quan hệ hợp tác, phát triển giữa hai bên. - Xem xét điều kiện theo quy định để SSC đảm bảo điều kiện hoạt động của Công ty đại chúng, - Tăng cường triển khai công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương & hướng dẫn của Tập đoàn PAN, Tập đoàn Vinaseed để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, CBNV an tâm làm việc.
11	11/NQ-HĐQT	08/6/2021	Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2020 bằng tiền
12	12/NQ-HĐQT	09/7/2021	Thông qua phê duyệt lựa chọn đơn vị thiết kế, thi công Trạm biến áp 160 KVA thuộc dự án: Cải tạo, xây dựng Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cờ Đỏ
13	13/NQ-HĐQT	11/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021 <ul style="list-style-type: none"> ✓ Doanh thu thuần đạt 204 tỷ đồng, bằng đạt 76,8% so với kế hoạch năm 2021; ✓ Lợi nhuận sau thuế đạt 28.2 tỷ đồng, đạt 71% so với kế hoạch năm 2021. - Thông qua mục tiêu dự kiến doanh thu, lợi nhuận cả năm 2021 <ul style="list-style-type: none"> ✓ Doanh thu thuần, dự kiến 288 tỷ đồng, bằng 108% so với kế hoạch năm 2021; ✓ Lợi nhuận sau thuế dự kiến 39,8 tỷ đồng, bằng 100,7% so với kế hoạch năm 2021. - Hoạt động đầu tư XDCB: Tập trung giám sát, nghiệm thu chất lượng công trình của Dự án Trung tâm Nghiên cứu Lúa Cờ Đỏ, đảm bảo các nội dung theo hợp đồng đã ký kết & hoàn tất việc quyết toán Dự án trong quý 4/2021; - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành tập trung thúc đẩy tiến độ gia hạn đất Chi nhánh - HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành báo cáo tiến độ thực hiện Dự án 282 Lê Văn Sỹ.

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020- 2025

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp

1	Phan Thế Tý	Trưởng Ban	25/6/2020	3	100%	
2	Văn Thị Ngọc Ánh	Ủy viên	23/4/2021	2	67%	Bầu bổ sung từ ngày 23/4/2021
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	25/6/2020	3	100%	

Từ ngày 23/4/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã bầu bổ sung UV BKS Văn Thị Ngọc Ánh tiếp tục nhiệm kỳ (2020-2025) thay thế UV BKS Lương Mai Phương

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

- ĐHĐCĐ thường niên, các phiên họp của HĐQT có sự tham gia của Ban Kiểm soát để tham gia ý kiến thảo luận, báo cáo việc kiểm soát các hoạt động của Công ty & đề xuất HĐQT;
- Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng quý đối với Ban Điều hành Công ty, kiểm soát khi có vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty để kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành;
- Ban Kiểm soát tham gia ý kiến đối với Công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam trong việc thực hiện soát xét báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết;
- Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 (năm 2021) của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, được công bố theo đúng quy định. Các khoản chi phí tồn đọng, hàng kém phẩm chất, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho giảm giá, khoản thu khó đòi theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong các phiên họp của HĐQT đều có tham gia ý kiến đóng góp, báo cáo về công tác kiểm soát;
- Ban Kiểm soát phối hợp với chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Vinaseed trong việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ, kiểm tra các hoạt động có ảnh hưởng đến Công ty. Ban Điều hành bố trí nhân sự, tạo điều kiện làm việc cho Ban Kiểm soát thuận lợi, cung cấp các thông tin về báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, chi phí đầy đủ, rõ ràng, kịp thời.
- Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Điều hành trong soát xét báo cáo tài chính năm 2021.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/
1	Nguyễn Đình Nam	02/06/1977	Thạc sỹ Tài chính	Bổ nhiệm ngày 01/6/2020

2	Nguyễn Quốc Phong	23/10/1981	Cử nhân Kinh tế Nông lâm	Bổ nhiệm ngày 24/02/2018
3	Lê Minh Chánh	10/03/1972	Kỹ sư Nông học	Bổ nhiệm ngày 01/6/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lâm Tuấn Lạc	28/02/1985	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/11/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **KHÔNG CÓ**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I/ Cá nhân có liên quan								
1	Trần Kim Liên		Chủ tịch HĐQT			Bầu từ ngày 25/6/2020		
1.1	Nguyễn Văn Thành							
1.2	Nguyễn Lâm Tùng							
1.3	Nguyễn Quang Trường							
2	Hàng Phi Quang	8	Phó Chủ tịch HĐQT			Bầu từ ngày 25/6/2020		
2.1	Nguyễn Thị Thu Giang							
2.2	Hàng Nguyễn Thùy Vy							
2.3	Hàng Tuyết Mai							
2.4	Hàng Thanh Mai							
2.5	Hàng Trúc Mai							

2.6	Hàng Quỳnh Mai							
2.7	Hàng Lệ Thảo Mai							
2.8	Hàng Nhật Quang							
3	Nguyễn Đình Nam		UV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			Bổ nhiệm TGD từ ngày 01/6/2020 và bầu UV.HĐQT từ ngày 25/6/2020		
3.1	Nguyễn Đình Ngọc							
3.2	Nguyễn Thị Ái Lành							
3.3	Phạm Thị Thu Cúc							
3.4	Nguyễn Thanh Trúc							
3.5	Nguyễn Thanh Mai							
3.6	Nguyễn Đình Việt							
3.7	Nguyễn Thị Kim Loan							
3.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							
3.9	Nguyễn Thị Thúy Hằng							
4	Bùi Quang Sơn		UV.HĐQT			Bầu từ ngày 25/6/2020		
4.1	Bùi Thanh Danh							
4.2	Nguyễn Thị Kim Huê							

4.3	Cao Thi Kim Âu							
4.4	Bùi Quang Bảo							
4.5	Bùi Công Minh							
4.6	Bùi Quang Đại							
4.7	Bùi Văn Tài							
4.8	Bùi Thị Bích Hồng							
5	Dương Quang Sáu		UV.HĐQT			Bầu từ ngày 25/6/2020		
5.1	Trần Thị Tuyết							
5.2	Dương Quốc Long							
5.3	Dương Quốc Khánh.							
5.4	Dương Quang Đài.							
5.5	Dương Quang Học							
5.6	Dương Văn Bách.							
5.7	Dương Thị Khoa.							
5.8	Dương Quốc Việt.							
5.9	Dương Văn Hòa							
6	Phan Thế Tý		Trưởng ban Kiểm soát			Bầu từ ngày 25/6/2020		
6.1	Nguyễn Thị Thanh Quế							

6.2	Phan Ngọc Dung							
6.3	Phan Tuệ Minh							
7	Văn Thị Ngọc Ánh		UV BKS			Bầu từ ngày 23/4/2021		
7.1	Võ Thăng Long							
7.2	Võ Duy Nhật							
7.3	Võ Hồng Ngọc Ánh							
7.4	Võ Duy Hòa							
7.5	Trần Thị Nương							
7.6	Văn Thị Hương Giang							
7.7	Văn Đức Điệp							
7.8	Trần Thị Tuyền							
8	Nguyễn Thị Thanh Hà		UV BKS			Bầu từ ngày 25/6/2020		
8.2	Nguyễn Văn Bốn							
8.3	Lưu Hồ Thủy							
8.4	Phạm Trung Dũng							
8.5	Phạm Trung Nhật Minh							
8.6	Phạm Trung Tuấn							
8.7	Nguyễn Thế Hải							

8.8	Nguyễn Hữu Quyết							
9	Nguyễn Quốc Phong		Phó TGD			Bổ nhiệm từ ngày 24/02/2018		
9.1	Lê Thị Triệu							
9.2	Phan Thị Thu Thanh							
9.3	Nguyễn Hoàng Bảo An							
9.4	Nguyễn Hoàng Bảo Nam							
9.5	Nguyễn Thị Thu Trâm							
9.6	Nguyễn Thị Trâm Yên							
9.7	Nguyễn Quốc Đạt							
10	Lê Minh Chánh		Phó TGD			Bổ nhiệm từ ngày 01/6/2021		
10.1	Đỗ Ngọc Tâm							
10.2	Lê Minh Nhật							
10.3	Lê Đỗ Minh Anh							
10.4	Lê Thị Thu Thảo							
II/ Tổ chức có liên quan								
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Giồng cây trồng Việt Nam					Từ 15/4/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Kim Liên		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Nguyễn Văn Thành							Chồng
1.2	Nguyễn Lâm Tùng							Con
1.3	Nguyễn Quang Trường							Con

2	Hàng Phi Quang		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Thị Thu Giang							Vợ
2.2	Hàng Nguyễn Thùy Vy							Con
2.3	Hàng Tuyết Mai							Chị
2.4	Hàng Thanh Mai							Chị
2.5	Hàng Trúc Mai							Chị
2.6	Hàng Quỳnh Mai							Em
2.7	Hàng Lê Thảo Mai							Em
2.8	Hàng Nhật Quang							Em
3	Nguyễn Đình Nam		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					
3.1	Nguyễn Đình Ngọc							Ba
3.2	Nguyễn Thị Ái Lành							Mẹ
3.3	Phạm Thị Thu Cúc							Vợ
3.4	Nguyễn Thanh Trúc							Con
3.5	Nguyễn Thanh Mai							Con
3.6	Nguyễn Đình Việt							Anh
3.7	Nguyễn Thị Kim Loan							Em

3.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							Em
3.9	Nguyễn Thị Thúy Hằng							Em
4	Bùi Quang Sơn		Ủy viên HĐQT					
4.1	Bùi Thanh Danh							Ba
4.2	Nguyễn Thị Kim Huê							Mẹ
4.3	Cao Thi Kim Âu							Vợ
4.4	Bùi Quang Bảo							Con
4.5	Bùi Công Minh							Anh
4.6	Bùi Quang Đại							Anh
4.7	Bùi Văn Tài							Anh
4.8	Bùi Thị Bích Hồng							Em
5	Dương Quang Sáu		Ủy viên HĐQT					
5.1	Trần Thị Tuyết							Vợ
5.2	Dương Quốc Long							Con
5.3	Dương Quốc Khánh.							Con
5.4	Dương Quang Đài.							Anh
5.5	Dương Quang Học							Anh

5.6	Dương Văn Bách.							Anh
5.7	Dương Thị Khoa.							Chị
5.8	Dương Quốc Việt.							Anh
5.9	Dương Văn Hòa							Anh
6	Phan Thế Tý		Trưởng ban KS					
6.1	Nguyễn Thị Thanh Quế							Vợ
6.2	Phan Ngọc Dung							Con
6.3	Phan Tuệ Minh							Con
7	Văn Thị Ngọc Ánh		UV BKS					
7.1	Võ Thăng Long							Chồng
7.2	Võ Duy Nhật							Con
7.3	Võ Hồng Ngọc Ánh							Con
7.4	Võ Duy Hòa							Bố chồng
7.5	Trần Thị Nương							Mẹ Chồng
7.6	Văn Thị Hương Giang							Chị gái
7.7	Văn Đức Điệp							Em trai
7.8	Trần Thị Tuyền							Mẹ đẻ
8	Nguyễn Thị Thanh Hà		Ủy viên BKS					
8.1	Nguyễn Văn Bốn							Bố

8.2	Lưu Hồ Thủy							Mẹ
8.3	Phạm Trung Dũng							Chồng
8.4	Phạm Trung Nhật Minh							Con
8.5	Phạm Trung Tuấn							Con
8.6	Nguyễn Thế Hải							Em
8.7	Nguyễn Hữu Quyết							Em
9	Nguyễn Quốc Phong		Phó TGD					
9.1	Lê Thị Triệu							Mẹ
9.2	Phan Thị Thu Thanh							Vợ
9.3	Nguyễn Hoàng Bảo An							Con
9.4	Nguyễn Hoàng Bảo Nam							
9.5	Nguyễn Thị Thu Trâm							Chị
9.6	Nguyễn Thị Trâm Yên							Chị
9.7	Nguyễn Quốc Đạt							Anh
10	Lê Minh Chánh		Phó TGD					
10.1	Đỗ Ngọc Tâm							Vợ
10.2	Lê Minh Nhật							Con
10.3	Lê Đỗ Minh Anh							Con
10.4	Lê Thị Thu Thảo							Chị gái
11	Lâm Tuấn Lạc		Kế toán trưởng Công ty					

11.1	Lâm Văn Đèo							Ba
11.2	Huỳnh Thị Thắm							Mẹ
11.3	Trương Thị Phương Thảo							Vợ
11.4	Lâm Ngọc Yến							Con
11.5	Lâm Ngọc Khuê							Con
12	Lê Thái Bình		Phụ trách CBTT					
12.1	Trương Thị Mai							Vợ
12.2	Lê Nhật Quỳnh							Con
12.3	Lê Bảo Duy							Con

1. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết : KHÔNG CÓ

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: KHÔNG CÓ

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và ghi rõ họ tên)



Trần Kim Liên